

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực kinh doanh bất động sản áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 18/TTr-SXD ngày 29 tháng 3 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực kinh doanh bất động sản áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có Danh mục và nội dung quy trình kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm phân công cán bộ, công chức, viên chức thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại các quy trình nội bộ ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với các đơn vị có liên quan thiết lập cấu hình điện tử; đồng thời, tổ chức thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế quy trình nội bộ số 35 khoản V mục A phần I, phần II tại Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính ngành Xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban ngành thuộc tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Sở Xây dựng;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Viễn thông Kon Tum;
- Lưu: VT, TTHCC-L.TLH.



CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn

Phụ lục:
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NGÀNH
XÂY DỰNG ÁP DỤNG TRÊN TỈNH KON TUM

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 248 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên Thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	
1	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Thủ tướng Chính phủ quyết định việc đầu tư	
2	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh quyết định việc đầu tư	

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

Quy trình số 01:

Thủ tục: Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Thủ tướng Chính phủ quyết định việc đầu tư

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	- Tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Quét (scan), nhập dữ liệu trên phần mềm một cửa điện tử của Sở Xây dựng và chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý xây dựng và thị trường bất động sản để thực hiện.	Công chức, nhân viên tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày làm việc	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả/ Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ /Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ/ Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ)
Bước 2	Phân công công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng Quản lý xây dựng và TT BĐS	0,25 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ)
Bước 3	- Kiểm tra nội dung hồ sơ. Dự thảo văn bản tham mưu UBND tỉnh lấy ý kiến của Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành có liên quan.	Công chức được giao xử lý	05 ngày làm việc	Dự thảo Văn bản lấy ý kiến
	- UBND tỉnh xem xét, gửi hồ sơ và lấy ý kiến thẩm định của các Bộ, ngành:	UBND tỉnh	05 ngày làm việc	
	+ Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Hạ tầng kỹ thuật	0,5 ngày làm việc	
	+ Thẩm tra - đề xuất	Công chức được giao xử lý	2,5 ngày làm việc	
	+ Trình hồ sơ	Lãnh đạo phòng Hạ tầng kỹ thuật	0,5 ngày làm việc	
	+ Xem xét nội dung, cho ý kiến	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc	
	+ Xem xét nội dung, quyết định	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc	

	+ Chuyển kết quả cho Sở Xây dựng	Văn thư UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc	
	- Thời gian Bộ, ngành xem xét, có ý kiến thẩm định tối đa 20 ngày làm việc. - Quá thời gian trên mà Bộ, ngành chưa có ý kiến thì Sở Xây dựng thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết về tình hình giải quyết hồ sơ.	Bộ, ngành liên quan	20 ngày làm việc	Văn bản tham gia ý kiến
	- Tổ chức thẩm định hồ sơ chuyển nhượng dự án. - Dự thảo kết quả thẩm định trình Lãnh đạo phòng xem xét.	Công chức được giao xử lý	07 ngày làm việc	Dự thảo văn bản thẩm định/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Bước 4	Rà soát, kiểm tra nội dung dự thảo văn bản thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng Quản lý xây dựng và TIBĐS	01 ngày làm việc	Dự thảo văn bản thẩm định/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Bước 5	Ký duyệt văn bản thẩm định.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	0,75 ngày làm việc	Văn bản thẩm định/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Bước 6	Văn thư vào sổ, ban hành văn bản và chuyển hồ sơ cho Nhân viên tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm.	Văn thư Sở Xây dựng	0,5 ngày làm việc	Văn bản thẩm định/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Bước 7	Chuyển hồ sơ qua UBND tỉnh.	Công chức, nhân viên tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày làm việc	Văn bản thẩm định/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ)
Bước 8	Bước 8.1. Lãnh đạo phòng chuyên môn kiểm tra hồ sơ và phân công công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng Hạ tầng kỹ thuật	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ)
	Bước 8.2. Kiểm tra nội dung hồ sơ. Nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý.	Công chức được giao xử lý	2,5 ngày làm việc	Dự thảo Báo cáo kết quả thẩm định hoặc văn bản trả lời/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Bước 8.3. Lãnh đạo phòng rà soát, xem xét nội dung hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo phòng Hạ tầng kỹ thuật	0,5 ngày làm việc	Dự thảo Báo cáo kết quả thẩm định hoặc văn bản trả lời/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

	Bước 8.4. Lãnh đạo Văn phòng xem xét nội dung, cho ý kiến.	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc	Dự thảo Báo cáo kết quả thẩm định hoặc văn bản trả lời/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Bước 8.5. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc	Báo cáo kết quả thẩm định hoặc văn bản trả lời/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Bước 8.6. - Văn thư vào sổ văn bản và lưu trữ hồ sơ theo quy định. - Gửi báo cáo kết quả thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định (<i>thời gian Thủ tướng Chính phủ quyết định cho phép chuyển nhượng dự án không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ</i>). Sau khi có quyết định cho phép chuyển nhượng của Thủ tướng Chính phủ, chuyển cho Nhân viên tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm. - Đối với trường hợp không đủ điều kiện chuyển nhượng thì chuyển Văn bản trả lời cho Nhân viên tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm (<i>quầy Sở Xây dựng</i>).	Văn thư UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc	Báo cáo kết quả thẩm định/Văn bản trả lời/Quyết định cho phép chuyển nhượng/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Lưu ý	Trường hợp đến thời hạn nhưng chưa giải quyết xong hồ sơ, đơn vị nào trễ hạn thì đơn vị đó có trách nhiệm gửi văn bản xin lỗi đến tổ chức, cá nhân (<i>trong đó nêu rõ lý do và thời gian hẹn trả kết quả lần sau</i>).			
Bước 9	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức, nhân viên tại Trung tâm Phục vụ hành chính công		Quyết định cho phép chuyển nhượng/Văn bản trả lời/Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			45 ngày làm việc (trong đó: Bộ Bộ 20 ngày làm việc; Sở Xây dựng 15 ngày làm việc; UBND tỉnh 10 ngày làm việc)	

Quy trình số 02:**Thủ tục: Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh quyết định việc đầu tư**

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	- Tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Quét (scan), nhập dữ liệu trên phần mềm một cửa điện tử và chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý xây dựng và thị trường bất động sản để thực hiện.	Công chức, nhân viên tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày làm việc	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả/ Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ /Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ/ Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ)
Bước 2	Phân công công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng Quản lý xây dựng và TT BĐS	0,25 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ)
Bước 3	- Kiểm tra nội dung hồ sơ. - Lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan trong thời gian 15 ngày làm việc. - Tổ chức thẩm định hồ sơ chuyển nhượng dự án. - Dự thảo Tờ trình đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định cho phép chuyển nhượng hoặc văn bản trả lời cho chủ đầu tư dự án biết rõ lý do không đủ điều kiện chuyển nhượng, trình Lãnh đạo phòng xem xét.	Công chức được giao xử lý	22 ngày làm việc	Văn bản lấy ý kiến/ Dự thảo Tờ trình hoặc văn bản trả lời/ Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Bước 4	Rà soát, kiểm tra nội dung dự thảo văn bản thẩm định, trình Lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo phòng Quản lý xây dựng và TT BĐS	1,25 ngày làm việc	Dự thảo Tờ trình hoặc văn bản trả lời/ Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Bước 5	Ký duyệt văn bản thẩm định.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	0,75 ngày làm việc	Tờ trình/Văn bản trả lời/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Bước 6	Văn thư vào sổ, ban hành văn bản và chuyển hồ sơ cho Nhân viên tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm.	Văn thư Sở Xây dựng	0,25 ngày làm việc	Tờ trình/Văn bản trả lời/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

Bước 7	- Chuyển hồ sơ qua UBND tỉnh. - Đối với trường hợp không đủ điều kiện chuyển nhượng thì trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức, nhân viên tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày làm việc	Tờ trình/Văn bản trả lời/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Bước 8	Bước 8.1. Lãnh đạo phòng chuyên môn kiểm tra hồ sơ và phân công công chức xử lý.	Lãnh đạo phòng Hạ tầng kỹ thuật	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (<i>kèm theo hồ sơ</i>)
	Bước 8.2. Kiểm tra nội dung hồ sơ. Nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý.	Công chức được giao xử lý	2,5 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định cho phép chuyển nhượng/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Bước 8.3. Lãnh đạo phòng rà soát, xem xét nội dung hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo phòng Hạ tầng kỹ thuật	0,5 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định cho phép chuyển nhượng/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Bước 8.4. Lãnh đạo Văn phòng xem xét nội dung, cho ý kiến.	Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định cho phép chuyển nhượng/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Bước 8.5. Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc	Quyết định cho phép chuyển nhượng/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Bước 8.6. - Văn thư vào sổ văn bản và lưu trữ hồ sơ theo quy định. - Chuyển kết quả cho Nhân viên tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm (<i>quầy Sở Xây dựng</i>).	Văn thư UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc	Quyết định cho phép chuyển nhượng/Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
* Lưu ý: Trường hợp đến thời hạn nhưng chưa giải quyết xong hồ sơ, đơn vị nào trễ hạn thì đơn vị đó có trách nhiệm gửi văn bản xin lỗi đến tổ chức, cá nhân (<i>trong đó nêu rõ lý do và thời gian hẹn trả kết quả lần sau</i>).				
Bước 9	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức, nhân viên tại Trung tâm Phục vụ hành chính công		Quyết định cho phép chuyển nhượng/Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:			30 ngày làm việc (<i>trong đó: Sở Xây dựng 25 ngày làm việc; UBND tỉnh 05 ngày làm việc</i>)	